

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Tâm;

Bà Tô Thu Hoài.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phù Trung Tướng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 13/2022/QĐ-TA ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Chu Thị T1 (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 14 tháng 01 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn S và bà Chu Thị D; có chồng là Hoàng Văn T3 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2022 và tạm giam từ ngày 01/9/2022 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn C1; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Chu Văn H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Thị T1 sử dụng chất ma túy từ năm 2021 đến nay. Khoảng 08 giờ ngày 29/8/2022, Chu Thị T1 đón xe khách đi đến khu vực bến xe thị trấn Đ, huyện C2, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) và mua 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền ma túy với người này được 01 (một) túi nilon màu trắng chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, Chu Thị T1 đem về nhà lấy một ít ra sử dụng, sau đó dùng kéo và giấy vớ ô ly chia số ma túy còn lại được 02 (hai) gói nhỏ ma túy, mục đích để bán với giá mỗi gói là 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Chu Thị T1 đã bán cho Hoàng Văn C1 01 (một) gói ma túy được 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 29/8/2022, tổ công tác gồm cán bộ Phòng PC 04 - Công an tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Lãng và Công an xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn Q, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc trên người của Chu Thị T1 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng chứa chất bột màu trắng; tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Chu Thị T1 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay "QT Chu Thị T1"; tạm giữ 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu "Tiền Chu Thị T1".

Cùng ngày 29/8/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Thị T1 và thu giữ: 01 (một) kéo sắt dài khoảng 20 cm cán bằng nhựa màu vàng; 01 (một) quyển vở học sinh có chữ "BABY NOTEBOOK"; là những dụng cụ Chu Thị T1 dùng để chia nhỏ số ma túy.

Tại Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,030 gam (đã trừ bì)".

Tại Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 13/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "01 (một) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật".

Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Văn C1 trình bày: Khoảng 09 giờ ngày 29/8/2022, anh đi bộ đến nhà Chu Thị T1 hỏi mua ma túy; anh đưa cho Chu Thị T1 một tờ tiền mệnh giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; Chu Thị T1 nhận tiền và đưa cho anh 01 (một) gói ma túy được gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng, anh nhận lấy gói ma túy và đi đến ngôi nhà hoang sử dụng hết. Ông Chu Văn H1 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Thị T1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng bị tạm giữ là do bán ma túy mà có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Chu Thị T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) kéo sắt có cán nhựa; 01 (một) quyển vở học sinh; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Ngày 29/8/2022, Chu Thị T1 đã sử dụng 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng mua được 01 (một) túi ma túy. Sau khi sử dụng một phần, phần còn lại Chu Thị T1 đã chia thành 02 (hai) gói nhỏ ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Chu Thị T1 đã bán cho Hoàng Văn C1 01 (một) gói ma túy được 100.000 (một trăm nghìn) đồng; khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, Cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,030 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Chu Thị T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2021 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 26/9/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy; bị cáo không có tài sản có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) kéo sắt dài khoảng 20 cm cán bằng nhựa màu vàng; 01 (một) quyển vở học sinh có chữ "BABY NOTEBOOK"; là vật Nhà nước cầm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng của bị cáo do bán ma túy mà có.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Hoàng Văn C1, là người nghiện ma túy, đã mua

ma túy với Chu Thị T1, Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy nên không có căn cứ xử lý; Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xử lý theo quy định.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Thị T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Thị T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 29 tháng 8 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng,

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Chu Thị T1” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H2, trợ lý giám định, các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,017 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ.

- 01 (một) kéo sắt dài khoảng 20cm cán bằng nhựa màu vàng;

- 01 (một) quyển vở học sinh có chữ "BABY NOTEBOOK".

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, tạm giữ của bị cáo Chu Thị T1, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu “Tiền Chu Thị T1”; bên ngoài có chữ ký niêm phong, cùng tên của thành viên tham gia niêm phong, dấu Công an xã T2, huyện V tại các phần giáp lai.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Chu Thị T1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh